TRƯỜNG THCS & THPT LƯƠNG THẾ VINH

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Toán Lớp 6

Năm học 2026 – 2027

Thời gian làm bài: 90 phút

A. TRẮC NGHIỆM (2 điểm) *Học sinh ghi chữ cái đứng trước đáp án đúng vào bài làm:*

Câu 1: Phần tử nào sau đây thuộc tập hợp $A=\{x\in\mathbb{N}|x\in B(3),x<9\}$:

A. 0. **B.** 9. **C.** 5. **D.** 1.

Câu 2: Các số nguyên tố bé hơn 10 là:

A. 1;2;3;5;7;9. **B.** 2;3;5;7. **C.** 1;3;5;7. **D.** 2;3;5;7;9.

Câu 3: Trong các khẳng định sau, khẳng định đúng là:

A. Mọi số nguyên tố đều là số lẻ.

B. 3 là bội của 15.

C. Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc 5 thì chia hết cho 5.

D. Số nguyên tố bé nhất là 1.

Câu 4: Biểu thức nào sau đây không chia hết cho 5:

A. $25-5^0$. **B.** $10.4.7-25$. **C.** $203-5^3+2$. **D.** $36-2^2.9$.

Câu 5: Trong các khẳng định sau, khẳng định **SAI** là:

A. $2^3.2^4=2^7$ **B.** $10^0=1$. **C.** $2^6:2^2=4^2$. **D.** $0^3=1$.

Câu 6: Một sàn nhà hình vuông có diện tích bằng $169m^2$. Người ta sử dụng các viên gạch hình vuông cạnh 50cm để lát, số viên gạch cần dùng để lát sàn là (coi diện tích mạch vữa là không đáng kể):

A. 169. **B.** 338. **C.** 676. **D.** 1352.

Câu 7: Trong các khẳng định sau, khẳng định đúng là:

A. Hình thoi có hai đường chéo bằng nhau và vuông góc với nhau.

B. Hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau.

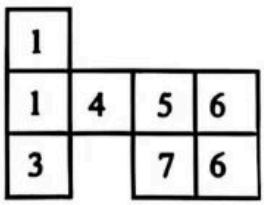
C. Hình lục giác đều có 6 đường chéo chính, 3 đường chéo phụ.

D. Hình thang cân có các góc bằng nhau.

Câu 8: Trong hình vẽ bên, có bao nhiêu hình vuông?

A. 11. **B.** 8.

C. 9. **D.** 10.



B. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 *(1,5 điểm).* Thực hiện phép tính:

a) $146-34+12.2$ b) $25.32-48.15+16.25$ c) $168:\left\{12+\left[3.(15-5.2)^2-81:3^3\right]\right\}$

Bài 2 *(1,5 điểm).* Tìm số tự nhiên x, biết:

a) $3+2x=15$ b) $42-3.(7-2x)=33$ c) $32-3.2^x=3^2.2^3-8^2$

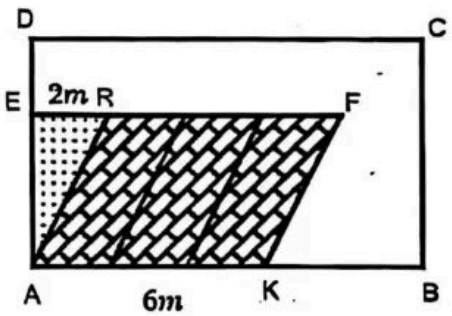
Bài 3 *(2 điểm).* Để làm một số quả cầu hoa giấy (Kusudama) trang trí lớp học, bạn Trang đã gấp được 84 bông hoa màu xanh, 108 bông hoa màu hồng, 96 bông hoa màu tím. Trang muốn chia hết số hoa đã gấp vào các quả cầu hoa sao cho số lượng hoa màu xanh, màu hồng và màu tím ở mỗi quả cầu là như nhau.



a) Tính số quả cầu nhiều nhất bạn Trang có thể tạo ra.

b) Khi đó, mỗi quả cầu sẽ có bao nhiêu bông hoa mỗi màu.

Bài 4 *(2,5 điểm).* Bác Dũng có mảnh đất hình chữ nhật $ABCD$ như hình vẽ bên có chu vi bằng $32m$, chiều dài $10m$.



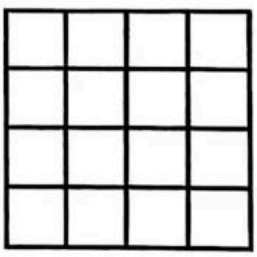
a) Tính diện tích mảnh đất của bác Dũng.

b) Trên mảnh đất này, bác Dũng chia thành 3 khu vực.

- Khu vực trồng hoa: Hình tam giác vuông AER có diện tích $4m^2$ và $ER=2m$
- Khu vực đỗ xe: Hình bình hành $ARFK$ có $AK=6m$ và được chia đều thành 3 chỗ đỗ xe giống nhau.
- Khu vực lối đi và sân chơi là phần diện tích còn lại. Tính diện tích mỗi chỗ đỗ xe.

c) Biết chi phí lát gạch là 150 000 đồng cho $1m^2$. Hỏi với số tiền 10 triệu đồng bác Dũng có đủ tiền để lát gạch cho toàn bộ khu vực lối đi, sân chơi và chỗ đỗ xe hay không?

Bài 5 *(0,5 điểm).* Điền 16 số tự nhiên liên tiếp từ 10 đến 25 vào một bảng ô vuông kích thước 4×4 sao cho mỗi ô chứa đúng một số. Gọi A là tổng của tất cả các số nằm trên 4 cột dọc, B là tổng của tất cả các số nằm trên 4 hàng ngang và C là tổng của tất cả các số nằm trên 2 đường chéo của bảng. Hãy tìm giá trị lớn nhất của tổng $A+B+C$.



— HẾT —

(Học sinh không được sử dụng máy tính bỏ túi. Cán bộ trông kiểm tra không giải thích gì thêm).